

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	5,200 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-	-	-

DT thuần	2024	YoY
131		▼ 29.0
tỷ VNĐ		▼ 18.0%

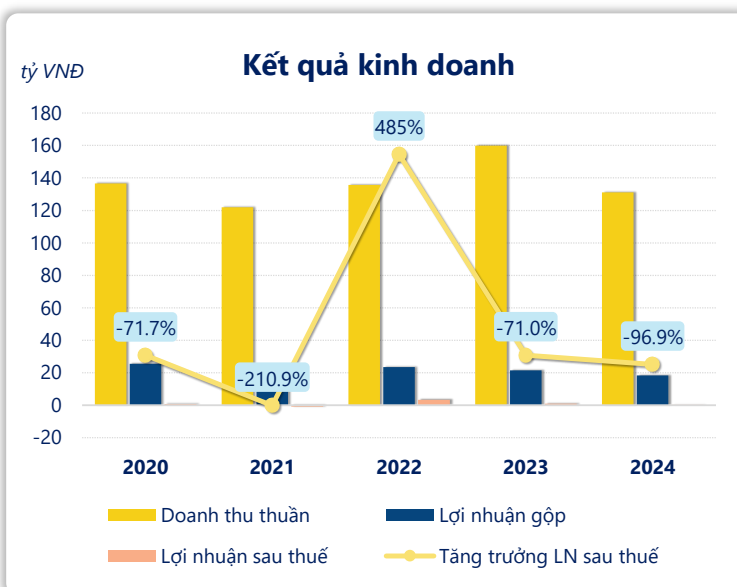
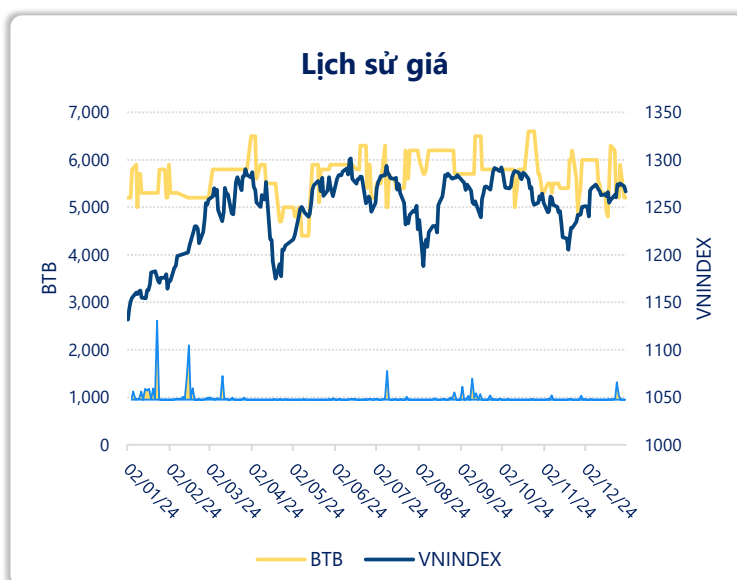
LN gộp	2024	YoY
18.3		▼ 3.20
tỷ VNĐ		▼ 14.9%

LN thuần	2024	YoY
0.28		▼ 1.21
tỷ VNĐ		▼ 81.0%

LN sau thuế	2024	YoY
0.03		▼ 0.96
tỷ VNĐ		▼ 96.9%

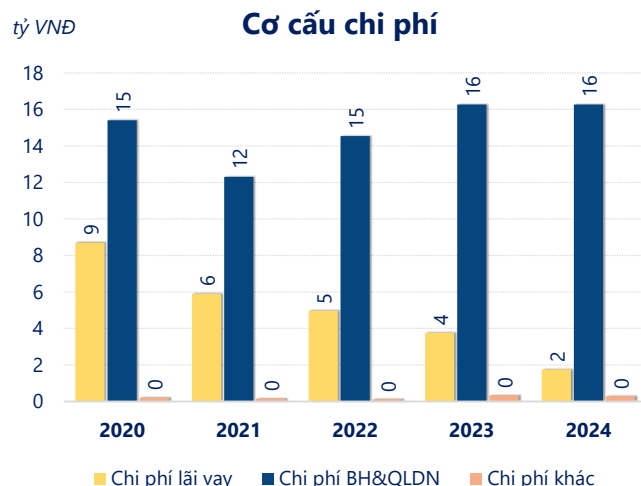
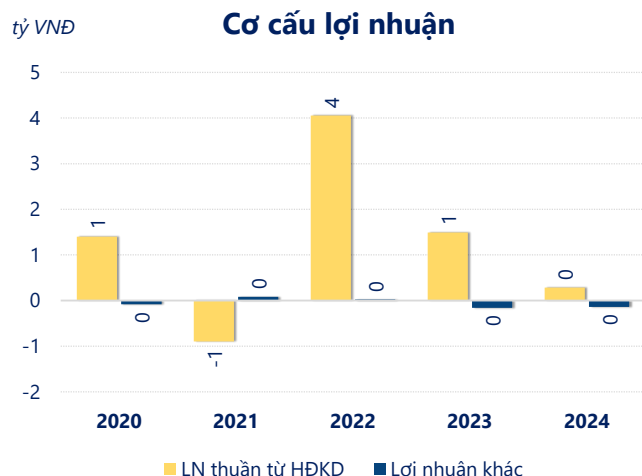
ROE	2024	+/- YoY
0.0%		▼ 0.8%

ROA	2024	+/- YoY
0.0%		▼ 0.5%



Kết quả kinh doanh **BTB** năm **2024**, doanh thu thuần **giảm mạnh 18.0%** chỉ còn **131.2** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 96.9%** chỉ còn **0.03** tỷ đồng.

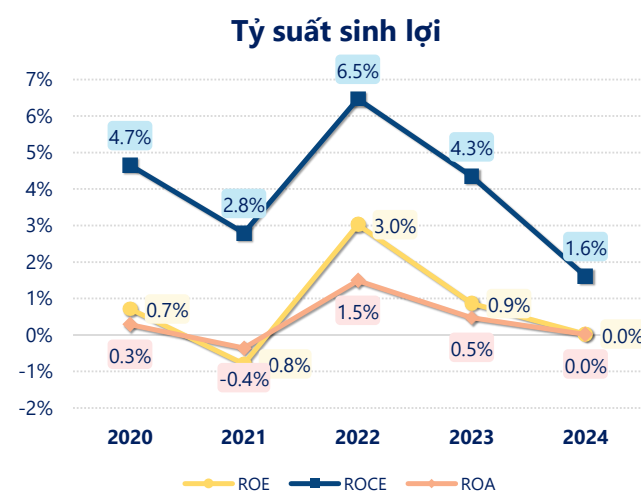
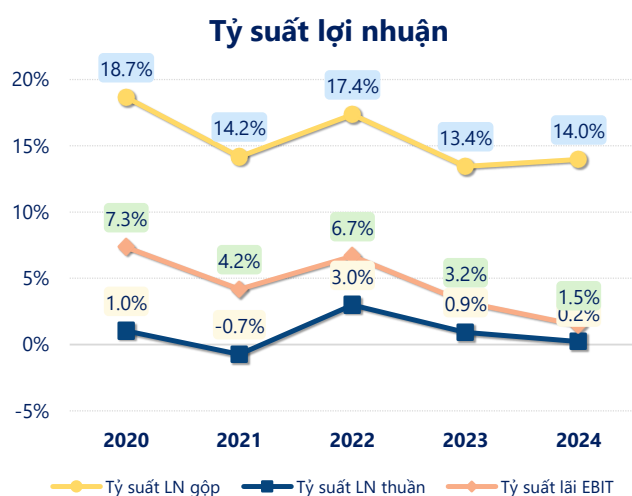
Lợi nhuận sau thuế bằng 0 cho thấy doanh nghiệp đang gặp khó khăn trong việc tạo ra lợi nhuận hoặc đang gặp phải các thách thức tài chính.



Năm **2024**, **BTB** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **0.28** tỷ đồng, **giảm đi 1.21** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (1.27 tỷ đồng) là 0.98 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **1.76** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **16.27** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.29** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của BTB năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **0.03%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



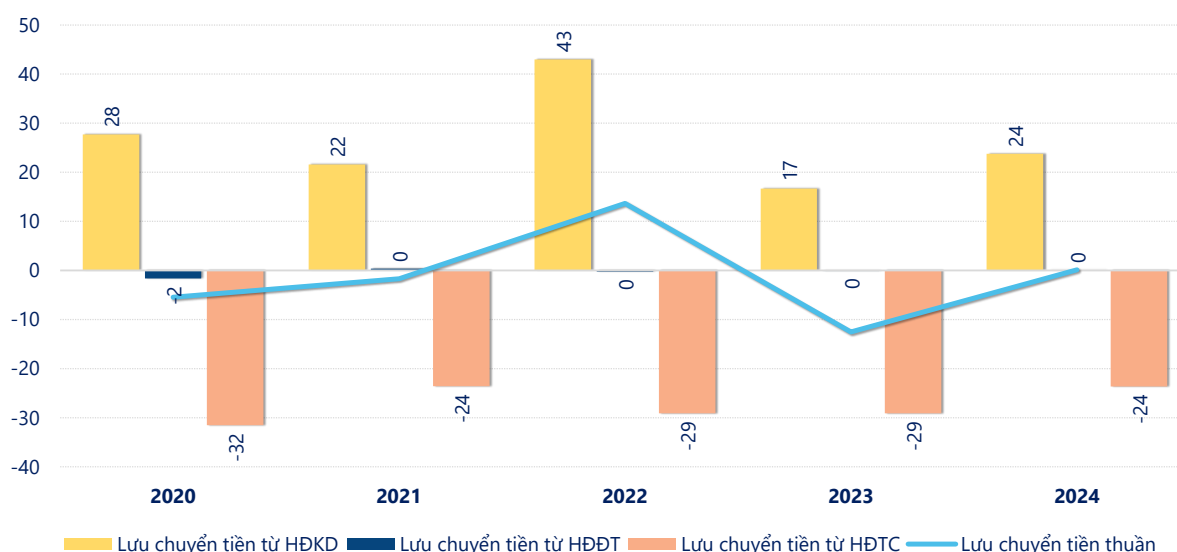
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	137	122	136	160	131
Giá vốn hàng bán	111	105	112	138	113
Lợi nhuận gộp	25.5	17.3	23.5	21.5	18.3
Doanh thu HĐTC	0.02	0.01	0.01	0.00	0.00
Chi phí TC	8.71	5.90	4.96	3.77	1.76
Chi phí lãi vay	8.71	5.90	4.96	3.77	1.76
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	4.02	3.39	3.65	5.69	7.36
Chi phí QLDN	11.4	8.92	10.9	10.6	8.91
LN thuần từ HĐKD	1.40	-0.90	4.05	1.49	0.28
Lợi nhuận khác	-0.08	0.08	0.02	-0.16	-0.14
LN trước thuế	1.32	-0.81	4.08	1.33	0.14
Lợi nhuận sau thuế	0.80	-0.88	3.40	0.99	0.03
LNST của CĐ cty mẹ	0.80	-0.88	3.40	0.99	0.03

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của BTB bằng **0.10** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-12.53 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **23.76** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.00** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-23.66** tỷ đồng.